

**BÁO CÁO**  
**tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2020**

Năm 2020, là năm kết thúc nhiệm kỳ Đại hội X Đảng bộ tỉnh và năm tiến hành đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Tình hình trong tỉnh tiếp tục ổn định và phát triển, nhưng còn nhiều khó khăn: Kinh tế phát triển chưa vững chắc, sản xuất kinh doanh, thị trường tiêu thụ gặp khó khăn; thời tiết diễn biến bất thường, mưa-bão, nước mặn xâm nhập sâu, dịch bệnh Covid-19 gây thiệt hại lớn, an ninh trên biển, biên giới diễn biến phức tạp,... đã ảnh hưởng nhiều đến sản xuất và đời sống nhân dân. Trong bối cảnh đó, Đảng bộ và dân, quân trong tỉnh đã phát huy đoàn kết, nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn, thực hiện đạt được những kết quả như sau:

**I- TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ, TIẾN BỘ****1. Lãnh đạo đại hội đảng bộ các cấp và xây dựng hệ thống chính trị**

- Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, Kế hoạch số 192-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, đại hội đảng bộ các cấp trong tỉnh được chỉ đạo chặt chẽ, đã hoàn thành đúng tiến độ theo kế hoạch và đạt kết quả tốt đẹp. Văn kiện được chuẩn bị nghiêm túc, khách quan, toàn diện, sát thực tế; phát huy được trí tuệ của các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Công tác nhân sự được chuẩn bị kỹ ở các khâu, kết quả bầu cử cấp ủy, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư cơ bản đúng đề án nhân sự được cấp trên thông qua, bảo đảm cơ cấu ngành, lĩnh vực, chất lượng được nâng lên; tỷ lệ cán bộ nữ, cán bộ trẻ cấp cơ sở và cấp trên trực tiếp cơ sở tăng<sup>(1)</sup>. Cấp ủy viên của đảng bộ huyện và tương đương đều có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên; và hầu hết đều có trình độ chính trị cao cấp, cử nhân. Sau đại hội tiến hành bố trí, phân công cấp ủy viên theo phương án nhân sự được duyệt, kịp thời ban hành quy chế làm việc; chương trình hành động thực hiện Nghị quyết, chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa của cấp ủy.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết nhiều chủ trương, nghị quyết của Đảng theo yêu cầu của Trung ương, các chuyên đề phục vụ Đại hội XI Đảng bộ tỉnh, đa số cấp ủy các cấp đã hoàn thiện các văn kiện của Đại hội và đã tổ chức quán triệt Nghị quyết đại hội cấp tỉnh và cấp mình. Tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đảng, 130 năm Ngày sinh của Bác<sup>(2)</sup> và các ngày lễ trọng đại của đất nước.

<sup>1</sup> Cấp cơ sở có 1.146 cán bộ nữ, chiếm 22,23%, tăng 2,12%; Cấp trên trực tiếp cơ sở 124 cán bộ nữ, chiếm 18,28%, tăng 0,70% so nhiệm kỳ trước.

<sup>2</sup> Nhân dịp này đã tổ chức hội thảo khoa học và tổ chức trao huy hiệu Đảng cho 439 đồng chí đủ điều kiện.

- Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XI, từ đầu năm đến nay, đã giảm thêm 10 phòng chuyên môn, 20 đơn vị sự nghiệp<sup>(3)</sup> và 735 biên chế<sup>(4)</sup>; hợp nhất Đảng bộ khối Các cơ quan tỉnh và Đảng bộ khối Doanh nghiệp tỉnh thành Đảng bộ Khối các Cơ quan-Doanh nghiệp tỉnh. Thực hiện chủ trương một số chức danh không là người địa phương, hiện nay toàn tỉnh có: Có 12 bí thư huyện, thành phố<sup>(5)</sup>, 05 chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện<sup>(6)</sup>, 15 trưởng công an, 15 viện trưởng viện kiểm sát, 09 chánh án toà án nhân dân, 03 chỉ huy trưởng chỉ huy hải quan, 03 trưởng phòng tài chính, 10 chỉ huy trưởng chỉ huy thuế huyện và liên huyện; 93 bí thư đảng ủy và 67 chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã không là người địa phương.

- Chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra, giám sát của các cấp ủy. Cấp tỉnh đã hoàn thành 02 cuộc kiểm tra, 03 cuộc giám sát theo kế hoạch; các cấp ủy đã tổ chức kiểm tra, giám sát 880 tổ chức đảng và 11.347 đảng viên<sup>(7)</sup>. Qua kiểm tra, giám sát các cấp ủy đảng đã xử lý nghiêm túc các tổ chức, cá nhân vi phạm kỷ luật<sup>(8)</sup>.

- Công tác phòng, chống tham nhũng tiếp tục được triển khai thực hiện, chú trọng công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát<sup>(9)</sup>; tập trung điều tra, truy tố và xét xử đối với các vụ án tham nhũng được dư luận xã hội quan tâm<sup>(10)</sup>. Chất lượng hoạt động của các cơ quan tư pháp, hoạt động tư pháp tiếp tục được nâng lên; công tác xét xử<sup>(11)</sup>, thi hành án<sup>(12)</sup> hành chính được quan tâm chỉ đạo thực hiện.

- Đoàn đại biểu Quốc hội của tỉnh tiếp tục nâng lên chất lượng hoạt động, tích cực tham gia xây dựng luật<sup>(13)</sup> và các hoạt động của Quốc hội. Hội đồng nhân

<sup>3</sup> Sở TNMT (giảm 04 phòng), Văn phòng UBND tỉnh (giảm 01 phòng), BQL khu kinh tế tỉnh (giảm 03 phòng), BQL khu kinh tế Phú Quốc (giảm 02 phòng). Sáp nhập 15 Trung tâm văn hóa và Đài truyền thanh cấp huyện; 05 Ban quản lý di tích cấp tỉnh, cấp huyện.

<sup>4</sup> Năm 2020 đã tinh giảm được 735 biên chế, gồm: 64 công chức và 671 viên chức (*khối đảng giảm 9 công chức và 2 viên chức; khối chính quyền giảm 55 công chức và 669 viên chức*). Lũy kế, từ năm 2017 đến nay đã giảm được: 3.076/3.745 biên chế, đạt 82,14% (gồm: 417 công chức, 2.641 viên chức và 18 người hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP). Trong đó: khối đảng, đoàn thể giảm 212/187 biên chế, đạt 113,37% (có 173 công chức, 21 viên chức, 18 hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP; khối chính quyền giảm 2.864/3.558 biên chế, đạt 80,49% (có 244 công chức và 2.620 viên chức).

<sup>5</sup> Gồm: Rạch Giá, Hà Tiên, Kiên Lương, Giang Thành, Hòn Đất, Tân Hiệp, Châu Thành, Giồng Riềng, Vĩnh Thuận, Kiên Hải, Phú Quốc, Gò Quao.

<sup>6</sup> Gồm: Châu Thành, Giồng Riềng, Kiên Hải, U Minh Thượng, Kiên Lương.

<sup>7</sup> Kiểm tra 396 tổ chức và 4.455 đảng viên (*giảm: 378 tổ chức và 1.916 đảng viên*); giám sát 484 tổ chức và 6.892 đảng viên (*giảm: 175 tổ chức và 2.280 đảng viên so năm 2019*).

<sup>8</sup> Kỷ luật 4 tổ chức đảng, 155 đảng viên sai phạm (*tăng 01 tổ chức, giảm 39 đảng viên so năm 2019*), với các hình thức: khiển trách 1 tổ chức và 110 đảng viên; cảnh cáo 3 tổ chức và 30 đảng viên; cách chức 12 đảng viên, khai trừ 3 đảng viên. Nội dung vi phạm chủ yếu: về chính sách DS-KHHGD (41), những điều đảng viên không được làm (33), đất đai, tài chính, đầu tư, xây dựng cơ bản (22), thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo (16), phẩm chất đạo đức, lối sống (13), nguyên tắc tập trung dân chủ (5), cố ý làm trái, tham nhũng (2), sai phạm khác (23).

<sup>9</sup> Đã triển khai cuộc kiểm tra, rà soát các cuộc thanh tra kinh tế-xã hội đối với 33 cơ quan, đơn vị, địa phương; đến tháng 11-2020 ngành thanh tra đã triển khai 139 cuộc thanh tra kinh tế xã hội, qua đó phát hiện vi phạm 33,780 tỷ đồng và 8,67ha đất (kiến nghị thu hồi về cho ngân sách nhà nước 7,769 tỷ và 8,67ha đất, đến nay đã thu hồi 7,036 tỷ, đạt 90,57%), chuyển cơ quan điều tra 02 vụ có dấu hiệu vi phạm pháp luật (vụ Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc, thành phố Rạch Giá; vụ phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện An Minh).

<sup>10</sup> Tòa án nhân dân tỉnh đã đưa ra xét xử vụ sai phạm tại Dự án đầu tư xây dựng Trung tâm hành chính huyện U Minh Thượng; Dự án đường ven sông Cái Lớn; công trình Cầu trung tâm-Trung tâm hành chính huyện U Minh Thượng và công trình tường kè giai đoạn 2 (vụ việc Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo năm 2020).

<sup>11</sup> Tòa án nhân dân hai cấp đã đưa ra xét xử 92/256 vụ án hành chính, đạt tỷ lệ 35,94% so với số vụ thụ lý.

<sup>12</sup> Cơ quan thi hành án đã thi hành xong 19/52 vụ việc, đạt tỷ lệ 36,53% so với vụ việc tiếp nhận.

<sup>13</sup> Tổ chức đóng góp 17 dự án Luật.

dân các cấp tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng các kỳ họp, các cuộc tiếp xúc cử tri<sup>(14)</sup>. Tăng cường công tác giám sát<sup>(15)</sup>. Chủ động sắp xếp, kiện toàn các chức danh chủ chốt của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh<sup>(16)</sup> để tiếp tục lãnh đạo, điều hành triển khai ngay các nhiệm vụ sau Đại hội.

- Ủy ban nhân dân các cấp tiếp tục thực hiện việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả và tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ công chức, viên chức theo các nghị quyết của Trung ương. Chỉ đạo rà soát các chỉ tiêu nhiệm vụ đã đề ra, đồng thời tập trung chỉ đạo, thúc đẩy các chỉ tiêu đạt còn thấp; đã tổ chức nhiều đoàn công tác kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ đầu tư công năm 2020<sup>(17)</sup>, tranh thủ với các bộ, ngành Trung ương huy động các nguồn lực, thu hút đầu tư phát triển. Chỉ đạo kịp thời, có hiệu quả các giải pháp phòng, chống dịch bệnh, nhất là dịch bệnh Covid-19; kiểm tra, xử lý kịp thời tình hình thiên tai, dịch bệnh; tăng cường chỉ đạo các giải pháp chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định. Quan tâm chỉ đạo thực hiện cải cách hành chính, nâng lên chất lượng hoạt động của các ngành và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi công vụ. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo, nhất là các vụ khiếu kiện đông người, coi trọng công tác đối thoại với công dân trước khi ban hành quyết định, góp phần ổn định tình hình an ninh trật tự ở địa phương.

- Dân vận, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội tập trung tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, chào mừng đại hội đảng bộ các cấp và kỷ niệm các ngày lễ lớn, gắn với phong trào thi đua dân vận khéo và xây dựng các mô hình, điển hình “Dân vận khéo”; tăng cường giám sát, kiểm tra đối với việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở,... Thực hiện công tác giám sát và phản biện xã hội, tham gia đóng góp xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị<sup>(18)</sup>. Ngoài ra, thực hiện tốt việc vận động Quỹ “Vì người nghèo”; vận động hỗ trợ phòng, chống dịch Covid-19 và hạn hán, xâm nhập mặn; kêu gọi ủng hộ đồng bào miền Trung bị lũ lụt được cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân hưởng ứng, tích cực tham gia.

## 2. Về phát triển kinh tế

Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) 68.956,98 tỷ đồng, tăng 3,05% (cùng kỳ tăng 7,3%). Trong đó, khu vực nông-lâm-thủy sản tăng 3,43%, đóng góp tăng trưởng chung là 1,14 điểm phần trăm; công nghiệp-xây dựng tăng 5,81%, đóng góp tăng trưởng 1,13 điểm phần trăm; thương mại-dịch vụ tăng 1,92%, đóng góp

<sup>14</sup> Tổ chức tốt 09 kỳ họp Hội đồng nhân dân, thông qua 84 nghị quyết. Thường trực Hội đồng nhân dân tổ chức 18 phiên họp (12 phiên họp thường kỳ, 06 phiên họp đột xuất) để xem xét, cho ý kiến 37 nội dung thuộc thẩm quyền. Tổ chức tiếp xúc cử tri 91 cuộc, có 5.714 lượt cử tri tham dự

<sup>15</sup> Thực hiện 12 cuộc giám sát chuyên đề, tăng 01 cuộc.

<sup>16</sup> Miễn nhiệm 12 chức danh, bổ nhiệm 13 chức danh (trong đó có 5 chức danh của Hội đồng nhân dân tỉnh, 20 chức danh Ủy ban nhân dân 20 tỉnh).

<sup>17</sup> Tổ chức làm việc 17 cuộc với 15 huyện, thành phố.

<sup>18</sup> Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh các cấp đã tổ chức 143 cuộc giám sát (trong đó cấp tỉnh 11 cuộc, cấp huyện 36 cuộc, cấp xã 32 cuộc, Ban TTND 17 cuộc, Ban giám sát ĐTCD 33 cuộc); tham gia góp ý xây Đảng, xây dựng chính quyền 46 cuộc (trong đó cấp tỉnh 29 cuộc, cấp huyện 6 cuộc, cấp xã 11 cuộc).

0,84 điểm phần trăm. Thu nhập bình quân đầu người đạt 2.418 USD, tăng 83 USD so với năm 2019 (Nghị quyết đề ra 2.458 USD).

- Giá trị sản xuất ngành nông nghiệp tăng 3,7% (Nghị quyết tăng 0,13%), tiếp tục thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị trên đơn vị diện tích<sup>(19)</sup>. Sản lượng lúa cả năm được 4,5 triệu tấn (vượt 4,83% so Nghị quyết), trong đó lúa chất lượng cao chiếm hơn 80%. Triển khai thực hiện 100 cánh đồng lớn liên kết sản xuất gắn với bao tiêu sản phẩm, với diện tích trên 30.672ha<sup>(20)</sup>. Đẩy mạnh thực hiện cơ giới hóa trong sản xuất<sup>(21)</sup>. Hệ thống thủy lợi tiếp tục được quan tâm đầu tư<sup>(22)</sup>. Công tác quản lý, bảo vệ rừng được quan tâm chỉ đạo; nhất là công tác giao khoán, chăm sóc, phòng, chống cháy rừng<sup>(23)</sup>. Phòng, chống có hiệu quả các loại dịch bệnh gia súc, gia cầm; ngành chăn nuôi dần phục hồi<sup>(24)</sup>.

Giá trị sản xuất thủy sản tăng 3,05% (Nghị quyết 3,38%). Sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản được 836.175 tấn, vượt 10,75% kế hoạch<sup>(25)</sup> (trong đó, sản lượng tôm nuôi đạt 92.490 tấn, vượt 8,81% nghị quyết, tăng 11,75% so cùng kỳ). Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 34-NQ/TU, ngày 13-7-2020 của Tỉnh ủy về tăng cường các giải pháp quản lý ngăn chặn, chấm dứt tâu cá và ngư dân trong tình vi phạm vùng biển nước ngoài để khai thác hải sản trái pháp luật<sup>(26)</sup>. Hoàn thành và đưa vào sử dụng khu neo đậu, tránh trú bão Thổ Chu, cửa sông Cái Lớn-Cái Bé, Gành Dầu,...

- Thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, đến nay đã công nhận thêm 15 xã đạt chuẩn nông thôn mới, riêng 02 huyện Gò Quao, Giồng Riềng đang thẩm định để công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn

<sup>19</sup> Giai đoạn 2017-2020 thực hiện chuyển đổi diện tích đất trồng lúa kém hiệu quả sang cây trồng khác với diện tích 24.866,49ha (Trong đó chuyển đổi 19.514ha lúa 02 vụ cùng U Minh Thượng và Tứ giác Long Xuyên sang mô hình tôm-lúa; chuyển đổi 3.688,49 ha từ đất 02-3 vụ sang phát triển mô hình lúa-màu, chuyên rau màu ở Giang Thành, Hòn Đất, U Minh Thượng); chuyển đổi 1.684 ha khu vực trồng lúa nhiễm phèn, kém hiệu quả sang trồng cây ăn trái, hồ tiêu, khóm, chuối... ở Giang Thành, Hòn Đất, Rạch Giá, Châu Thành, U Minh Thượng...

<sup>20</sup> Tập trung ở các huyện như: Hòn Đất, Gò Quao, Giang Thành, Tân Hiệp, Châu Thành, Kiên Lương,... Cùng kỳ năm 2019 là 56 cánh đồng lớn, với diện tích trên 33.251ha.

<sup>21</sup> Hiện toàn tỉnh có 1.611 máy gặt đập liên hợp; máy cày (xới) 8.043 cái; công cụ sạ hàng 1.267 cái; máy cấy lúa 19 cái; máy phun thuốc bảo vệ thực vật 79.720 cái; máy phun phân bón 33.043 cái; 1.109 lò sấy lúa; 1.243 trạm bơm điện phục vụ bơm tát; cơ giới hóa trong khâu làm đất đạt 100%, bơm tưới bằng điện đạt 56%, cơ giới hóa trong khâu thu hoạch đạt 98%, gieo cấy đạt 69% bơm điện đạt 66%, khâu sấy lúa đạt 50%.

<sup>22</sup> Quản lý, vận hành hệ thống cống trên tuyến đê biển Hòn Đất – Kiên Lương, Giang Thành, Rạch Giá và ven sông Cái Bé thuộc huyện Châu Thành (55 cống), vùng U Minh Thượng (17 cống), dự án thủy lợi Ô Môn-Xà No (35 cống) có hiệu quả để ngăn mặn, giữ ngọt đảm bảo phục vụ cho sinh hoạt và sản xuất và nuôi trồng thủy sản. Triển khai gia cố, đắp mới 202 đập ngăn mặn theo thời vụ, mở rộng các trạm cấp nước nông thôn phục vụ cấp nước cho 8.000 hộ dân trên địa bàn các huyện Châu Thành, Gò Quao, An Minh, Kiên Lương, Giang Thành.

<sup>23</sup> Diện tích đất lâm nghiệp có rừng 76.218,45ha. Trong đó rừng đặc dụng 40ha, rừng phòng hộ 375ha, rừng sản xuất 272ha, trồng rừng thay thế 47ha. Đã giao khoán bảo vệ rừng được 9.308ha; khoanh nuôi tái sinh rừng được 390ha; chăm sóc rừng trồng 1.701,8ha; trồng rừng được 734ha; trồng 2,95 triệu cây phân tán các loại; tỷ lệ che phủ rừng đạt 12,01%.

<sup>24</sup> Tổng đàn heo là 200.250 con, đạt 100,13% kế hoạch, bằng 99,76% so cùng kỳ.

<sup>25</sup> Sản lượng khai thác thủy sản đạt 572.070 tấn, vượt 15,57% kế hoạch. Sản lượng nuôi trồng thủy sản 264.105 tấn, đạt 101,58% KH, tăng 7,64% so cùng kỳ.

<sup>26</sup> Tổ chức giám sát tàu cá hoạt động trên biển theo quy định của Luật Thủy sản năm 2017, đã lắp đặt thiết bị giám sát hành trình 3.700/3.991/9.890 tàu; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm khai thác IUU, hành vi vi phạm vùng biển nước ngoài khai thác hải sản trái phép. Tính từ đầu năm đến nay đã xử lý số tàu vi phạm 17 vụ, với 30 tàu với tổng số tiền xử phạt 16,95 tỷ đồng.



mới<sup>(27)</sup>; nâng toàn tỉnh hiện có 79/117 xã (chiếm 67,52%) đạt chuẩn nông thôn mới, bình quân toàn tỉnh đạt 17,6 tiêu chí/xã<sup>(28)</sup>. Ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao và xã nông thôn mới kiểu mẫu<sup>(29)</sup>.

- Giá trị sản xuất công nghiệp được 50.336,9 tỷ đồng, đạt 97,37% kế hoạch, tăng 5,61% so với cùng kỳ<sup>(30)</sup>, các lĩnh vực tăng cao như: Công nghiệp khai khoáng tăng 5,81%, chế biến chế tạo tăng 5,03%, cung cấp nước và xử lý nước thải, rác thải tăng 8,36% so cùng kỳ. Tiếp tục đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng và kêu gọi đầu tư vào các khu công nghiệp của tỉnh<sup>(31)</sup>. Chương trình phát triển điện lưới quốc gia cho các xã đảo và điện nông thôn vùng lõm tiếp tục được đầu tư<sup>(32)</sup>, nâng tỷ lệ hộ sử dụng điện lưới quốc gia đạt 99,5%.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 110.827 tỷ đồng, đạt 91,03% kế hoạch và tăng 2,4% so cùng kỳ. Hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch được đẩy mạnh<sup>(33)</sup>. Công tác thu hút dự án đầu tư ở các vùng du lịch trọng điểm của tỉnh được quan tâm chỉ đạo<sup>(34)</sup>. Chất lượng dịch vụ ngày càng được nâng cao; cơ sở vật chất phục vụ du lịch tiếp tục được đầu tư phát triển<sup>(35)</sup>.

- Tổng kim ngạch xuất khẩu 700 triệu USD, đạt 89,74% kế hoạch, tăng 2,83% so với cùng kỳ, một số mặt hàng xuất khẩu chủ lực như: hải sản đông, đồ

<sup>27</sup> Năm 2020 đã công nhận 15 xã đạt chuẩn nông thôn mới, gồm các xã: Hòn Tre (Kiên Hải); Đông Hưng, Đông Hưng B, Vân Khánh (An Minh); Gành Dầu (Phú Quốc); Nam Yên, Đông Yên (An Biên); Phong Đông (Vĩnh Thuận); Thới Quán, Thủy Liễu (Gò Quao); Vĩnh Thạnh, Bàn Thạch, Bàn Tân Định (Gò Quao); Tiên Hải (Hà Tiên), Hòa Chánh (U Minh Thượng).

<sup>28</sup> Một số huyện có nhiều xã đạt chuẩn nông thôn mới: Tân Hiệp (10/10 xã), Giồng Riềng (18/18 xã), Gò Quao (10/10 xã), Vĩnh Thuận (6/7 xã), Kiên Lương (05/7 xã). Có 22/117 xã đạt từ 15-18 tiêu chí, 16/117 xã đạt từ 10-14 tiêu chí và không có xã đạt dưới 10 tiêu chí.

<sup>29</sup> Hoàn thành đạt tiêu chuẩn nông thôn mới nâng cao đối với các xã Tân Hiệp A, Tân An (Tân Hiệp); xã Thanh Hưng (Giồng Riềng).

<sup>30</sup> Trong đó: ngành chế biến, chế tạo đạt 48.861 tỷ đồng, đạt 97,35% kế hoạch và tăng 5,59% so cùng kỳ; ngành sản xuất phân phối điện, nước, khí đốt đạt 800,22 tỷ đồng đạt 92,76% kế hoạch và tăng 1,94%, ngành khai khoáng đạt 339 tỷ đồng đạt 102,62% kế hoạch, cung cấp nước, rác thải nước thải đạt 97,84% kế hoạch và tăng 9,15% so cùng kỳ.

<sup>31</sup> Tổng giá trị đầu tư vào các KCN trong năm 2020 đạt 809,56 tỷ đồng, tăng 1,07 lần so với năm 2019; tổng số dự án trong các khu công nghiệp 25 dự án, tổng giá trị đầu tư 6.310 tỷ đồng, hiện có 09 dự án đi vào hoạt động, 14 dự án đang giai đoạn hoàn thành và triển khai xây dựng, 02 dự án đã thỏa thuận đầu tư.

<sup>32</sup> Nâng cấp đường dây 220KV Kiên Bình-Phú Quốc theo quy hoạch với dung lượng 250MVA; đến nay còn 03 xã chưa có điện lưới quốc gia: An Sơn, Nam Du, Thổ Châu.

<sup>33</sup> Đã tổ chức 07 phiên chợ đưa hàng Việt về nông thôn các xã hải đảo tại các huyện Kiên Hải, Kiên Lương, thành phố Hà Tiên. Trong năm, có các hoạt động xúc tiến thương mại nước ngoài tại: Anh, Ấn Độ, Hàn Quốc; phối hợp Tổ công tác phía Nam-Cục Xúc tiến Thương mại tổ chức hội nghị xúc tiến thương mại các tỉnh, thành phố phía Nam năm 2020, tham gia Hội chợ triển lãm công nghiệp, thương mại Đồng bằng Sông Cửu Long tại tỉnh Tiền Giang, Hội chợ xúc tiến thương mại sản phẩm OCOP tại tỉnh Sóc Trăng; Tuần lễ sản phẩm hàng hóa Kiên Giang tại Thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả nhận đạt hàng 05 nhà nhập khẩu và 15 đại lý trong nước; 11 hợp đồng giữa Kiên Giang và doanh nghiệp thành phố Hồ Chí Minh được ký kết; các sản phẩm đan lát lục bình 40.000 sản phẩm được xuất khẩu sang Úc, Hàn Quốc,... Hội thảo xúc tiến thương mại-đầu tư và lao động Việt-Nhật, tổ chức xúc tiến nước ngoài tại Việt Nam như: Kotra, Eurocham, Singapore Enterprise,....

<sup>34</sup> Toàn tỉnh đã thu hút 23 dự án đầu tư vào lĩnh vực du lịch với diện tích 386,33ha, và tổng vốn đầu tư 20.493 tỷ đồng; lũy kế đến nay có 323 dự án, tổng diện tích 10.448ha, tổng vốn đầu tư 355.677 tỷ đồng, riêng Phú Quốc 279 dự án (trong đó có 69 dự án đi vào hoạt động).

<sup>35</sup> Đến nay, toàn tỉnh có 792 cơ sở lưu trú, tăng 3,9% so cùng kỳ, với 25.670 phòng, trong đó hạng 1-5 sao là 64 cơ sở với 11.409 phòng.

hộp, gạo tăng so cùng kỳ<sup>(36)</sup>. Kim ngạch nhập khẩu đạt 120 triệu USD, đạt 150% kế hoạch.

- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 46.319,65 tỷ đồng, đạt 96,5% kế hoạch. Ưu tiên bố trí vốn đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu, như: Bệnh viện Đa khoa và các bệnh viện chuyên khoa; nâng cấp Quốc lộ 80 (đoạn Rạch Giá-Hà Tiên), đường ven sông Cái Lớn, đường tỉnh ĐT.971, hoàn thành đưa vào sử dụng tuyến Lộ Tẻ-Rạch Sỏi; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình trên địa bàn tỉnh, như: đường 3-2 nối dài, đường ven biển Rạch Giá-Hòn Đất, đường Bến Nhứt-Giồng Riềng (ĐT.963B), đường Thới Hai-Công Sự, Cảng hành khách Rạch Giá... Giao thông nông thôn đã đầu tư xây dựng mới 382 km, đạt 100% kế hoạch, nâng tổng số đường giao thông nông thôn của tỉnh được nhựa hóa hoặc bê tông hóa 6.359/7.084km, đạt 89,77%.

- Tổng thu ngân sách đạt 11.850 tỷ đồng, tăng 2,69% so dự toán<sup>(37)</sup>. Tổng chi ngân sách 16.312 tỷ đồng, bằng 98,95% so dự toán; trong đó, chi đầu tư phát triển 6.172 tỷ đồng, đạt 101% kế hoạch; chi 289,854 tỷ đồng cho công tác phòng, chống dịch Covid-19. Hệ thống ngân hàng đã triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các chính sách tiền tệ và các giải pháp tín dụng, bảo đảm nguồn vốn hoạt động<sup>(38)</sup>.

- Các thành phần kinh tế tiếp tục được tạo điều kiện thuận lợi để phát triển. Đã chấp thuận chủ trương đầu tư 98 dự án, với vốn đăng ký 49.595 tỷ đồng<sup>(39)</sup>, nâng tổng số đến nay toàn tỉnh thu hút 827 dự án, tổng vốn đầu tư 506.766 tỷ đồng. Thành lập mới 1.400 doanh nghiệp, tổng vốn đăng ký 19.000 tỷ đồng; đến nay toàn tỉnh có 6.336 doanh nghiệp đang hoạt động, với số vốn là 49.946,7 tỷ đồng, vốn đăng ký bình quân/doanh nghiệp đạt 7,88 tỷ đồng.

Tiếp tục chi đạo củng cố, nâng lên hiệu quả hoạt động hợp tác xã và tổ hợp tác; đã thành lập mới 35 hợp tác xã, nâng tổng số đến nay toàn tỉnh có 477 hợp tác xã, tăng 30 hợp tác xã so với cùng kỳ; phát triển mới 81 tổ hợp tác, nâng tổng số đến nay toàn tỉnh có 2.109 tổ hợp tác<sup>(40)</sup>; đẩy mạnh thực hiện mô hình hợp tác xã kiểu mới gắn với phát triển chuỗi giá trị sản phẩm. Triển khai thực hiện Đề án “Chương trình Mỗi xã một sản phẩm” năm 2020 và giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

- Công tác quản lý tài nguyên, môi trường và khoáng sản được quan tâm. Thực hiện công tác cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân có chuyển biến tích cực<sup>(41)</sup>; đã tiến hành cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng

<sup>36</sup> Trong đó: gạo 480.000 tấn, tăng 14,54% so cùng kỳ; tôm đông 4.020 tấn, tăng 1,85%; hải sản đông khác 20.400 tấn tăng 44,97%, đồ hộp đạt 6.500 tấn tăng 45,25%, ...

<sup>37</sup> Một số nguồn thu đạt và vượt so dự toán như: thu từ DN có vốn đầu tư nước ngoài; thu tiền sử dụng đất; thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước; thu tại xã; thu khác; thu cấp quyền khai thác khoáng sản; thu từ hoạt động xổ số kiến thiết,...

<sup>38</sup> Huy động 53.900 tỷ đồng, tăng 6,7% so cùng kỳ. Dư nợ cho vay 86.850 tỷ, tăng 8,22% so cùng kỳ, tỷ lệ nợ xấu 1,04%.

<sup>39</sup> Tăng 61 dự án so với năm 2019 (37 dự án), tăng vốn 53% (26.380 tỷ đồng) so với năm 2019.

<sup>40</sup> Toàn tỉnh có 477 Hợp tác xã (trong đó, 424 hợp tác xã nông nghiệp và 53 hợp tác xã phi nông nghiệp), với quy mô 62.031ha, vốn điều lệ 266 tỷ đồng, 53.282 thành viên, tạo việc làm cho khoảng 9.048 lao động; có 2.109 tổ hợp tác với 43.577 tổ viên, 65.530 ha đất canh tác, tạo việc làm cho 6.851 lao động, số vốn góp 17 tỷ đồng.

<sup>41</sup> Kết quả giải quyết 130.476/134.470 hồ sơ, đạt 96,8% tăng 0,3% so cùng kỳ, trả trước và đúng hạn 128.047 hồ sơ, đạt 98,1%. Cấp 34.438 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức và cá nhân.

đất Vườn Quốc gia Phú Quốc, rừng phòng hộ Phú Quốc. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trên lĩnh vực đất đai, khoáng sản, môi trường, đồng thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm<sup>(42)</sup>. Chủ động thực hiện các giải pháp phòng, chống, khắc phục thiên tai, hạn hán, xâm nhập mặn, ứng phó với biến đổi khí hậu; phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đẩy nhanh tiến độ thi công dự án thủy lợi Cái Lớn-Cái Bé (dự kiến đến cuối năm 2021 hoàn thành). Tiếp tục triển khai kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 120/NQ-CP của Chính phủ về phát triển bền vững Đồng bằng Sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu.

### 3. Về văn hóa-xã hội

- Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, thể thao, thông tin, tuyên truyền chào mừng Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và kỷ niệm các ngày lễ lớn<sup>(43)</sup>, đã dành nhiều thời lượng phản ánh kịp thời, đậm nét công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp, đi đôi với chủ động phát hiện đấu tranh phản bác các thông tin sai sự thật, xuyên tạc của các phần tử xấu và của các thế lực thù địch, gắn với tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh và khắc phục hậu quả bão lũ, tổ chức các hoạt động an sinh xã hội, chăm lo đời sống nhân dân nhất là những nơi bị ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh, góp phần định hướng dư luận và tạo sự đồng thuận xã hội<sup>(44)</sup>. Tổ chức thành công Đại hội thi đua yêu nước tỉnh Kiên Giang lần V và Đại hội Hội nhà báo lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020-2025. Công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc được quan tâm, tiếp tục phát triển. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh” được đẩy mạnh, nâng lên chất lượng. Tham gia các giải thể thao trong nước và quốc tế đạt kết quả khá cao<sup>(45)</sup>. Hoàn thiện giai đoạn I về phát triển đô thị thông minh huyện Phú Quốc<sup>(46)</sup>; đồng thời đẩy mạnh chính quyền điện tử<sup>(47)</sup>. Mạng lưới bưu chính, viễn thông phát triển rộng khắp trên địa bàn, bảo đảm thông tin liên lạc<sup>(48)</sup>.

<sup>42</sup> Đã thành lập 03 đoàn thanh tra, kiểm tra trên lĩnh vực khoáng sản, môi trường, qua đó xử phạt hành chính về lĩnh vực môi trường đối với 13 tổ chức, với số tiền trên 2,589 tỷ đồng.

<sup>43</sup> Hợp mặt kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và mừng Xuân Canh Tý 2020; kỷ niệm 45 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước 30-4 và ngày Quốc tế Lao động 01-5; kỷ niệm 130 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh; Ngày Thương binh Liệt sĩ 27-7; kỷ niệm 73 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 02-9...

<sup>44</sup> Sở TT và TT tổ chức họp giao ban báo chí định kỳ hàng tháng; tuyên truyền thông tin đối ngoại khu vực biên giới, biển đảo; tuyên truyền công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 và triển khai cài đặt ứng dụng Bluezone trên thiết bị di động thông minh. Đài TT, TT VH-TT và TH các huyện thành phố thực hiện khoảng 5.500 tin, bài; phát và tiếp âm Đài PT và TH KG, Đài Tiếng nói Việt Nam, duy trì thường xuyên các chuyên mục hàng tuần,...

<sup>45</sup> Tham gia thi đấu 42 giải khu vực, toàn quốc, quốc tế; đạt 100 huy chương các loại (31 HCV, 31 HCB và 38 HCD); có 06 VĐV đạt kiện tướng quốc tế, 14 VĐV đạt kiện tướng quốc gia và 14 VĐV cấp I quốc gia. Phối hợp đăng cai tổ chức 06 giải thể thao khu vực, toàn quốc và quốc tế như: Giải Billiards & Snooker vô địch quốc gia (vòng 1); Giải Vô địch Thể hình Quốc gia lần thứ 23 năm 2020 Lực sĩ đẹp Việt Nam...

<sup>46</sup> Xây dựng Trung tâm điều hành thông minh và hệ thống Trung tâm điều hành thông minh, hệ thống du lịch thông minh; hệ thống giám sát môi trường; vận hành và khai thác Trung tâm giám sát an toàn an ninh mạng và điều hành thông tin tỉnh Kiên Giang.

<sup>47</sup> Hiện nay công dịch vụ công tỉnh và hệ thống một cửa điện tử được triển khai 100% các cơ quan, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã để thực hiện đồng bộ trong giải quyết thủ tục hành chính. Công dịch vụ công tỉnh cung cấp 2.779 dịch vụ công trực tuyến, tăng 28% so với năm 2019.

<sup>48</sup> Trên địa bàn tỉnh có 15 doanh nghiệp cung ứng dịch vụ chuyển phát bưu chính; 112 bưu cục; 132 bưu điện văn hóa xã; 08 doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông gồm: Điện lực, UBND thành phố Rạch Giá, VNPT Kiên Giang, Viettel Kiên Giang, Mobifone Kiên Giang, SCVT Kiên Giang, FPT Kiên Giang,...

- Lĩnh vực giáo dục-đào tạo tiếp tục được quan tâm. Thực hiện rà soát, sắp xếp lại hệ thống trường, lớp, giảm điểm lẻ<sup>(49)</sup>; đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục, phục vụ tốt cho năm học mới 2020-2021<sup>(50)</sup>; số trường đạt chuẩn tăng so với cùng kỳ<sup>(51)</sup>; tất cả các xã đều đạt chuẩn về phổ cập giáo dục tiểu học<sup>(52)</sup>; tỷ lệ huy động học sinh đến trường đạt cao 97,01% (tăng 0,95% so với cùng kỳ). Tổ chức tốt kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2020 an toàn, nghiêm túc, đúng quy định, tỷ lệ đạt 97,84%. Công tác tư vấn hướng nghiệp và định hướng nghề nghiệp trong các trường phổ thông được chú trọng, góp phần phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông<sup>(53)</sup>.

- Nhiều đề tài, dự án thuộc lĩnh vực khoa học-công nghệ được nghiệm thu, ứng dụng vào thực tiễn, phục vụ phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh<sup>(54)</sup>. Các hoạt động tuyên truyền về sở hữu trí tuệ được đẩy mạnh. Duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính của tỉnh. Xây dựng và phát triển nhãn hiệu hàng hóa, góp phần đưa các sản phẩm hàng hóa của địa phương tiếp cận với các thị trường trong và ngoài tỉnh<sup>(55)</sup>.

- Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân tiếp tục được quan tâm thực hiện, chất lượng được nâng lên<sup>(56)</sup>. Cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế được tăng cường; chỉ đạo chuẩn bị tốt các điều kiện di dời Bệnh viện Đa khoa tỉnh. Đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19<sup>(57)</sup>; kiểm soát chặt chẽ tình hình dịch bệnh Covid-19<sup>(58)</sup>; tăng cường các hoạt động phòng, chống sốt xuất huyết, tay chân miệng, không để lây lan ra diện rộng<sup>(59)</sup>; quan tâm thực hiện công tác kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm<sup>(60)</sup>;

<sup>49</sup> Năm học 2020-2021, toàn ngành có 646 đơn vị, trường học (MN 159, TH 268, PTCS 56, THCS 110, THCS&THPT 29, THPT 23, TT.GD TX 01), giảm 15 trường (MN: 02; TH: -13; PTCS: 07; THCS: -10; TT.NNTH: -01) so với cùng kỳ năm học 2019-2020. Tổng số phòng học hiện tại là 10.151 phòng, giảm 127 phòng so với cùng kỳ (do sáp nhập trường, gom lớp,...)

<sup>50</sup> Tổng kinh phí mua sắm trang thiết bị phục vụ cho năm học mới là 35.169.000.000 đồng; Kinh phí tu bổ sửa chữa phòng học, nhà vệ sinh, nâng cấp sân,... là 10.420.000.000 đồng.

<sup>51</sup> Toàn tỉnh hiện có 297 đơn vị công lập đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 46,47%, tăng 20 trường (tăng 3,12%) so với cùng kỳ.

<sup>52</sup> 15/15 huyện, thành phố tiếp tục duy trì kết quả đạt chuẩn phổ cập mầm non trẻ 5 tuổi; phổ cập GDTH đúng độ tuổi mức độ 2. Có 142/145 xã đạt mức độ 3, đang đề nghị Bộ GDĐT công nhận GDTH toàn tỉnh đạt mức độ 3.

<sup>53</sup> Hằng năm, chỉ đạo các trường THPT trên địa bàn tỉnh có cơ sở GD TX, GDNN thực hiện tuyển sinh không quá 75% số học sinh tốt nghiệp THCS.

<sup>54</sup> Năm 2020, có 82 đề tài đã và đang thực hiện (Cấp quốc gia 03 đề tài, cấp tỉnh: 44 đề tài; Cấp cơ sở: 35 đề tài). Trong đó: có 25/82 đề tài được tổ chức đánh giá, nghiệm thu (Cấp tỉnh: 08 đề tài; Cấp cơ sở: 17 đề tài). Xếp loại: 24 đề tài đạt và 01 đề tài không đạt. Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh xét duyệt 249 sáng kiến của năm 2019, kết quả đã cấp giấy chứng nhận cho 44/249 sáng kiến đạt sáng kiến cấp tỉnh...

<sup>55</sup> Hỗ trợ 10 doanh nghiệp xác lập quyền sở hữu công nghiệp. Cấp và sửa đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý Phú Quốc cho sản phẩm nước mắm cho 02 doanh nghiệp. Tổ chức triển khai hỗ trợ đăng ký nhãn hiệu chứng nhận Khu Dự trữ sinh quyển Kiên Giang đối với sản phẩm và dịch vụ cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện Phú Quốc...

<sup>56</sup> Tiếp tục thực hiện tốt mô hình Bệnh viện Đa khoa tỉnh là Bệnh viện Vệ tinh của Bệnh viện Chợ Rẫy, Bệnh viện Ung bướu Thành phố Hồ Chí Minh, Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình Thành phố Hồ Chí Minh. Tăng cường hỗ trợ và chuyển giao kỹ thuật cho các bệnh viện tuyến dưới.

<sup>57</sup> Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban chỉ đạo và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 135 văn bản chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh Covid-19, trong đó: Ban Thường vụ ban hành 04 công văn; Ban chỉ đạo và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 131 văn bản (05 công thư; 78 công văn; 05 kế hoạch; 12 quyết định; 31 thông báo kết luận).

<sup>58</sup> Đã thực hiện xét nghiệm Covid-19 là 3.508 mẫu, kết quả âm tính là 3.507, ghi nhận 01 trường hợp mắc Covid-19, đã điều trị khỏi. Đã cách ly tập trung 81 người.

<sup>59</sup> Tính đến ngày 31-10-2020, sốt xuất huyết xảy ra 823 cas, giảm 2.208 cas so với cùng kỳ năm 2019; tay chân miệng xảy ra 595 cas, giảm 2.101 cas so với cùng kỳ 2019.



triển khai thực hiện khá tốt các chương trình mục tiêu y tế-dân số, gia đình, trẻ em<sup>(61)</sup>. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 90,02% (đạt Nghị quyết đề ra).

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác chăm lo cho các đối tượng chính sách, người có công với nước, hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số. Tổ chức lễ truy điệu, an táng 72 hài cốt liệt sĩ quân tình nguyện, chuyên gia Việt Nam hy sinh tại Campuchia và trong nước<sup>(62)</sup>; xây dựng và sửa chữa nhà ở cho người có công với cách mạng, đạt 100% kế hoạch<sup>(63)</sup>; thực hiện tốt việc thăm hỏi, động viên các gia đình chính sách nhân các ngày lễ, tết. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 15/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người dân và doanh nghiệp gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, đến nay đã hỗ trợ với tổng số tiền 201,8 tỷ đồng, đạt 99,29% các đối tượng. Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều giảm từ 2,69% năm 2019 xuống còn 1,69% năm 2020. Công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm tiếp tục được quan tâm, thực hiện vượt chỉ tiêu đề ra<sup>(64)</sup>.

#### 4. Công tác quốc phòng, an ninh và đối ngoại

- Quốc phòng, an ninh tiếp tục được tăng cường, chủ quyền biên giới, biển, đảo được giữ vững. Các lực lượng chức năng thực hiện khá tốt công tác tham mưu xử lý các vụ việc phức tạp phát sinh; chủ động phối hợp nắm tình hình, địa bàn, đối tượng, đấu tranh, ngăn chặn hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nhất là bảo đảm an ninh, an toàn tuyệt đối đại hội đảng bộ các cấp. Chỉ đạo thực hiện khá tốt các bước trong quy trình tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2021<sup>(65)</sup>; hoạt động Tết quân-dân năm 2021<sup>(66)</sup>; tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh<sup>(67)</sup> và tập huấn, huấn luyện cho các đối tượng<sup>(68)</sup> đạt và vượt kế hoạch đề ra. Tăng cường công tác phối hợp tuần tra, kiểm soát, xử lý nghiêm tình trạng tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài khai thác hải sản trái phép<sup>(69)</sup>; công tác kiểm tra, kiểm soát người, phương tiện qua lại biên giới<sup>(70)</sup>; đấu tranh phòng, chống tội phạm, buôn lậu, gian lận thương mại trên biên giới, vùng biển<sup>(71)</sup>.

<sup>60</sup> Thực hiện thanh tra, kiểm tra 16.000 cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, phát hiện 2.400 cơ sở vi phạm. Qua đó, đã xử phạt VPHC đối với 15 cơ sở với số tiền 54.500.000 đồng, đình chỉ lưu hành 03 cơ sở, tiêu hủy 282 loại sản phẩm của 175 cơ sở với số lượng 1.225 kg thực phẩm không nhãn, quá hạn sử dụng, chứa hóa chất ngoài danh mục của Bộ Y tế, số còn lại được nhắc nhở việc tuân thủ quy định về vệ sinh ATTP.

<sup>61</sup> Có 137/145 xã (đạt 94,5%) đạt chuẩn quốc gia về y tế theo tiêu chí mới.

<sup>62</sup> Quy tập tại Campuchia 17 hài cốt, trong tỉnh là 55 hài cốt.

<sup>63</sup> Xây mới 392/392 căn, sửa chữa 520/520 căn, với tổng kinh phí 30 tỷ đồng.

<sup>64</sup> Đào tạo nghề cho 25.550/25.000 người, đạt 102,2% kế hoạch (trong đó, cao đẳng 3.000 người, trung cấp 3.500 người, sơ cấp và đào tạo thường xuyên 19.050 người); giải quyết việc làm cho 35.570/35.000 lượt lao động, đạt 101,63% kế hoạch (trong tỉnh 18.570 lượt, ngoài tỉnh 16.800 lượt, làm việc nước ngoài 200 người). Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 67%, trong đó có bằng, chứng chỉ chiếm 50%, đạt NQ đề ra.

<sup>65</sup> Đến nay, đã hoàn thành công tác bình nghị lần 1, qua đó có 32.224 thanh niên đủ điều kiện sơ tuyển.

<sup>66</sup> Tại xã Hòa Chánh, huyện U Minh Thượng.

<sup>67</sup> Đối tượng 1 được 01 đ/c; đối tượng 2 được 32/20 đ/c, đạt 160%; đối tượng 3 được 190/200 đ/c, đạt 95%; đối tượng 4 được 2.510/2.541 đ/c, đạt 98,78%; chức sắc, chức việc được 326/226 người, đạt 123%; sinh viên các trường THPT, trung cấp, cao đẳng, đại học được 12.053 em.

<sup>68</sup> Tập huấn, huấn luyện đến nay được 16.094/17.610 đối tượng, đạt 91,4% so với chỉ tiêu.

<sup>69</sup> Đã xử lý 27 vụ/26 đối tượng/48 phương tiện, phạt 18,046 tỷ đồng.

<sup>70</sup> Xuất nhập cảnh qua cửa khẩu đường bộ cho 41.141 lượt người và vùng biên giới cho 111.814 lượt người; xuất nhập cảnh cho 16.209 lượt phương tiện/16.209 người; xuất nhập cảnh qua cửa khẩu cảng biển cho 36 lượt người; xuất nhập cảnh cho 33 lượt tàu/799 lượt thuyền viên; phối hợp tổ chức cách ly tập trung 1.257 người nhập cảnh vào Việt Nam tại khu vực biên giới.

<sup>71</sup> Phát hiện, xử lý 128 vụ/86 đối tượng, tang vật thu giữ 96,248gram ma túy, 112.240 bao thuốc lá ngoại, 3.200kg đường cát, 25.000 khẩu trang y tế, 66.500 lít dầu DO, 1.475kg hải sâm...

- Chỉ đạo hoàn thành việc bố trí 585 công an chính quy đảm nhiệm các chức danh công an xã<sup>(72)</sup>. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tiếp tục được quan tâm thực hiện, chất lượng được nâng lên, góp phần kiềm chế gia tăng của một số loại tội phạm, tệ nạn xã hội<sup>(73)</sup>. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp tấn công trấn áp, triệt xóa các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, đặc biệt là tội phạm có tổ chức<sup>(74)</sup>, vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động tín dụng đen, tội phạm ma túy. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; tuần tra, xử lý nghiêm hành vi vi phạm pháp luật về an toàn giao thông, tai nạn giao thông giảm trên cả 3 tiêu chí<sup>(75)</sup>.

- Các hoạt động đối ngoại tiếp tục được quan tâm thực hiện; tăng cường mối quan hệ đoàn kết hữu nghị, phối hợp giải quyết tốt các vấn đề phát sinh có liên quan đến an ninh biên giới, vùng biển, buôn lậu, công tác phòng-chống dịch bệnh Covid 19. Công tác quản lý đoàn vào, đoàn ra đi vào nề nếp<sup>(76)</sup>. Hoạt động đối ngoại nhân dân được mở rộng, đã vận động các nguồn viện trợ, tài trợ của các tổ chức phi chính phủ trên 25,8 tỷ đồng.

### 5. Công tác dân tộc, tôn giáo

Chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số<sup>(77)</sup>. Đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số được cải thiện, tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào dân tộc giảm còn dưới 3%<sup>(78)</sup>. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động tôn giáo; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật những yêu cầu, nguyện vọng chính đáng tôn giáo. Chú trọng công tác tuyên truyền, vận động các cơ sở tôn giáo thường xuyên treo cờ Tổ quốc tại các cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh<sup>(79)</sup>.

## II- NHỮNG HẠN CHẾ, YẾU KÉM

- Công tác chỉ đạo đại hội trên một số mặt còn hạn chế, việc chuẩn bị nhân sự ở một số cấp ủy vẫn còn bị động, lúng túng; còn một số trường hợp kết quả bầu cử chưa đúng theo dự kiến<sup>(80)</sup>. Tỷ lệ kết nạp đảng viên, đoàn viên, hội viên đạt thấp<sup>(81)</sup>. Công tác xét xử và thi hành án hành chính còn thấp.

<sup>72</sup> Trong đó, có 117 trường công an, 172 phó trường công an, 296 công an viên.

<sup>73</sup> Như: Tội cướp giật tài sản, cố ý gây thương tích, trộm cắp tài sản...

<sup>74</sup> Hiện nay, trên địa bàn tỉnh còn 07 băng nhóm tội phạm hình sự, trong đó huyện Phú Quốc 04 băng nhóm.

<sup>75</sup> Tính từ ngày 15-12-2019 đến ngày 14-11-2020, toàn tỉnh xảy ra 109 vụ tai nạn giao thông (giảm 23 vụ), làm chết 65 người (giảm 14 người), bị thương 69 người (giảm 21 người). Trong đó, địa phương có số người chết vì tai nạn giao thông cao là Châu Thành (17 người), Kiên Lương ( người), Hòn Đất (8 người), Rạch Giá (7 người), Gò Quao (6 người).

<sup>76</sup> Đoàn ra: 75 đoàn với tổng số 388 lượt người. Đoàn vào: 61 đoàn với 764 lượt người.

<sup>77</sup> Đến nay triển khai thực hiện 52 công trình, đã giải ngân trên 7,03 tỷ đồng, đạt 54,57% so với kế hoạch. Hỗ trợ 250 hộ dân tộc thiểu số chuyển đổi ngành nghề với số tiền 1.252 triệu đồng theo Quyết định số 2085/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 315/QĐ-UBND, ngày 10-02-2020 về phê duyệt danh sách 282 người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm 2020.

<sup>78</sup> Hiện nay tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số 4,7%.

<sup>79</sup> Đã có 335/434 cơ sở thờ tự thực hiện việc treo cờ Tổ quốc thường xuyên (trong đó có 06/105 cơ sở công giáo).

<sup>80</sup> Đối với cấp cơ sở, có: 79 đ/c tái cử nhưng không trúng cử vào ban chấp hành khóa mới (trong đó có 42 ủy viên ban thường vụ và 02 phó bí thư); 25 ủy viên ban thường vụ tái cử nhưng không trúng cử vào ban thường vụ và 01 phó bí thư tái cử nhưng không trúng cử phó bí thư. Đối với cấp trên cơ sở, có: 22 đ/c tái cử nhưng không trúng cử vào ban chấp hành khóa mới.

<sup>81</sup> Tỷ lệ kết nạp đảng viên chỉ đạt 27%; đoàn viên, hội viên đạt 51,63% (so với đối tượng).

- Một số chỉ tiêu kinh tế-xã hội chưa đạt Nghị quyết đề ra, như: tốc độ tăng trưởng kinh tế, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công<sup>(82)</sup>, tổng vốn đầu tư toàn xã hội, giá trị sản xuất công nghiệp, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ, kim ngạch xuất khẩu... Trong sản xuất nông nghiệp, việc liên kết sản xuất theo mô hình cánh đồng lớn quy mô còn nhỏ và giảm so cùng kỳ<sup>(83)</sup>. Thiệt hại do thiên tai còn lớn, làm ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của nhân dân<sup>(84)</sup>. Công nghiệp phụ trợ, chế biến phát triển chậm. Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, lượng khách du lịch giảm mạnh (giảm 40,7% so với cùng kỳ, trong đó khách quốc tế giảm 75,6%). Quản lý, khai thác và sử dụng đất đai, tài nguyên có mặt chưa chặt chẽ; tình trạng lấn chiếm, khai thác và chặt phá rừng diễn biến phức tạp<sup>(85)</sup>. Xảy ra 41 vụ cháy rừng (Phú Quốc, Kiên Hải, Giang Thành và Hòn Đất) tổng diện tích thiệt hại 560ha. Ô nhiễm môi trường ở một số nơi chậm khắc phục. Sản xuất kinh doanh còn gặp nhiều khó khăn, số doanh nghiệp thành lập mới giảm 2,78% về số lượng và giảm 44,33% vốn đăng ký so cùng kỳ.

- Lĩnh vực văn hóa-xã hội còn một số mặt hạn chế, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho dạy và học chưa đáp ứng yêu cầu. Quy mô trường lớp nhỏ lẻ vẫn còn nhiều; hệ thống trường trọng điểm, trường chất lượng cao phát triển chậm; đội ngũ giáo viên còn thừa, thiếu cục bộ<sup>(86)</sup>; tỷ lệ học sinh phổ thông bỏ học tăng<sup>(87)</sup>. Việc đầu tư một số công trình văn hóa còn chậm<sup>(88)</sup>. Nhân lực ngành y tế chưa bảo đảm yêu cầu chăm sóc sức khỏe cho nhân dân (hiện còn thiếu 92 bác sĩ ở các chuyên khoa lao, phong, tâm thần, pháp y và giải phẫu bệnh)... Chưa có biện pháp tốt trong quản lý và xử lý thông tin không đúng sự thật, thông tin xấu độc trên môi trường mạng.

- Công tác nắm, đánh giá, dự báo tình hình ở một số lĩnh vực, địa bàn từng lúc chưa kịp thời, đấu tranh với hoạt động chống phá của các thế lực thù địch trên mạng hiệu quả chưa cao; tình hình an ninh, trật tự khu vực biên giới<sup>(89)</sup>, vùng

phó bí thư tái cử nhưng không trúng cử phó bí thư. Đối với cấp trên cơ sở, có: 22 đ/c tái cử nhưng không trúng cử vào ban chấp hành khóa mới.

<sup>81</sup> Tỷ lệ kết nạp đảng viên chỉ đạt 27%; đoàn viên, hội viên đạt 51,63% (so với đối tượng).

<sup>82</sup> Ước giá trị giải ngân đến cuối 2020 đạt 95,5% kế hoạch.

<sup>83</sup> Năm 2020, thực hiện 100 cánh đồng lớn, với diện tích trên 30.672 ha (tăng 44 cánh đồng lớn so với năm 2019) nhưng giảm 2.579ha diện tích so cùng kỳ.

<sup>84</sup> Thiên tai đã làm 221 căn nhà bị sập, 520 căn nhà bị tốc mái, 9.253 căn nhà bị ngập nước, xảy ra tại các hầu hết trên địa bàn huyện, thành phố toàn tỉnh, giá trị thiệt hại 13,52 tỷ đồng. Tổng cộng có 115 điểm trường bị ngập nước (Huyện An Minh 49 điểm, Vĩnh Thuận: 32 điểm; U Minh Thượng 32 điểm; Giồng Riềng: 02 điểm). Tổng diện tích bị ngập và thiệt hại 28.322ha lúa (thiệt chưa xác định mức độ 6.140ha, thiệt hại từ 30-70% là 12.198ha, thiệt hại trên 70% là 9.682ha), 1.945ha rau màu, 6.304 ha cây công nghiệp và cây ăn trái. Diện tích nuôi trồng thủy sản ngập bờ bao 2.211ha; 03 tàu đánh bắt bị thiệt hại (Kiên Hải 02, Kiên Lương 01).

<sup>85</sup> Xảy ra 64 vụ vi phạm lấn chiếm đất rừng, với tổng diện tích 233.278,1m<sup>2</sup> (trong đó, rừng đặc dụng 79.901,9m<sup>2</sup>, rừng phòng hộ 153.376,2m<sup>2</sup>. Tổng diện tích rừng thiệt hại do phá rừng là 97.494,69m<sup>2</sup> (trong đó, rừng đặc dụng 35.232,79m<sup>2</sup>, rừng phòng hộ 62.260,9m<sup>2</sup>).

<sup>86</sup> Năm học 2020-2021 toàn ngành cần bổ sung, thay thế là 693 giáo viên (Mầm non 310 giáo viên; Tiểu học 166 giáo viên; THCS 126 giáo viên; THPT 91 giáo viên).

<sup>87</sup> Ước chiếm 1,71%, tăng 0,29% so với cùng kỳ.

<sup>88</sup> Tượng đài Bác Hồ ở Phú Quốc, phục dựng khu căn cứ của Tỉnh ủy ở U Minh Thượng, Đền thờ tướng niệm những người có công,...

<sup>89</sup> Khu vực biên giới xảy ra 04 vụ chống người thi hành công vụ làm 11 cán bộ, chiến sĩ bị thương; các đối tượng buôn lậu hoạt động có tổ chức, chuyên nghiệp, có hành vi manh động, liều lĩnh tấn công lực lượng chức năng khi bị phát hiện; trong đó có 03 vụ tại khu vực cửa khẩu quốc tế Hà Tiên và 01 vụ tại khu vực bảo tồn loài sinh cảnh Phú Mỹ, huyện Giang Thành. Phát hiện 37 lượt phương tiện bay không người lái từ hướng Campuchia vào lãnh thổ Việt Nam.

biển<sup>(90)</sup>; tội phạm về trật tự xã hội<sup>(91)</sup>, tội phạm ma túy<sup>(92)</sup>, cháy, nổ<sup>(93)</sup> tăng so với cùng kỳ; toàn tỉnh hiện nay trên địa bàn tỉnh có 2.966 người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý (tăng 647 người). Tình trạng tàu cá của ngư dân sang vùng biển nước ngoài khai thác hải sản trái phép còn xảy ra<sup>(94)</sup>. Một số vụ khiếu kiện phức tạp, kéo dài còn diễn ra ở một số địa phương<sup>(95)</sup>.

### III- NHẬN XÉT CHUNG

Mặc dù chịu nhiều ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh Covid-19, nhưng các cấp, các ngành trong tỉnh đã tập trung lãnh đạo, điều hành, bám sát chỉ tiêu, nhiệm vụ và nỗ lực triển khai thực hiện, nên tình hình chung của tỉnh cơ bản vẫn giữ ổn định: Hệ thống chính trị tiếp tục được củng cố, kiện toàn; các cấp ủy đảng chỉ đạo đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 đã hoàn thành theo kế hoạch và đạt kết quả tốt đẹp. Công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội được triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng mục tiêu, yêu cầu đề ra; các phong trào thi đua yêu nước lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn, chào mừng đại hội đảng bộ các cấp diễn ra khá sôi nổi; nhiều công trình mang ý nghĩa thiết thực được khởi công, khánh thành, tạo khí thế chào mừng đại hội đảng bộ các cấp và các ngày lễ lớn. Công tác kiểm tra, giám sát và công tác phòng, chống tham nhũng được tăng cường. Các khiếu nại, tố cáo của công dân, nhất là các khiếu nại, tố cáo kéo dài, khiếu nại, tố cáo liên quan đến nhân sự đại hội đảng bộ các cấp được cấp ủy quan tâm chỉ đạo giải quyết; qua đó niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng ngày càng được nâng lên. Kinh tế có bước phát triển, một số chỉ tiêu kinh tế đạt khá so kế hoạch và tăng so với cùng kỳ như sản lượng lúa, sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản, thu ngân sách, xây dựng nông thôn mới. Các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, xã hội có chuyển biến tiến bộ; chỉ đạo tổ chức thi tốt nghiệp trung học phổ thông an toàn, nghiêm túc, đúng quy định; công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân tiếp tục thực hiện tốt, ứng phó linh hoạt, có hiệu quả trong việc phòng, chống dịch bệnh Covid-19; các chính sách an sinh xã hội được bảo đảm. Quốc phòng-an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; tội phạm, tai nạn giao thông giảm. Thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo.

*Tuy nhiên*, hệ thống chính trị trên một số mặt còn hạn chế, công tác phát triển đảng viên, đoàn viên, hội viên đạt thấp. Một số chỉ tiêu kinh tế-xã hội chưa đạt nghị quyết đề ra và giảm so với cùng kỳ. Đời sống của một bộ phận nhân dân,

<sup>90</sup> Xảy ra 02 vụ ngư dân Việt Nam bị lực lượng chức năng nước ngoài bắn, làm chết 01 người, bị thương 02 người; 01 vụ tranh chấp ngư trường dẫn đến va chạm giữa ngư dân ta và ngư dân Campuchia trong vùng nước lịch sử, làm 02 ngư dân Việt Nam bị thương và phương tiện bị hư hỏng.

<sup>91</sup> Xảy ra 782 vụ tội phạm về trật tự xã hội (tăng 14 vụ), tỷ lệ điều tra phá án đạt 92,23%, trong đó án nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng khám phá 62/62 vụ. Một số loại tội phạm tăng: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; cưỡng đoạt tài sản; chống người thi hành công vụ; cá tội xâm hại tình dục, trẻ em... Địa phương xảy ra nhiều tội phạm nhất là: Rạch Giá, Phú Quốc, Châu Thành, Gò Quao, An Minh. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh còn 07 băng nhóm tội phạm hình sự, trong đó huyện Phú Quốc 04 băng nhóm.

<sup>92</sup> Phát hiện, bắt xử lý 169 vụ, 266 đối tượng phạm tội về ma túy (tăng 35 vụ), thu giữ 5.560,91 gram ma túy các loại.

<sup>93</sup> Xảy ra 30 vụ (tăng 08 vụ), làm chết 02 người, bị thương 23 người, thiệt hại tài sản 32,193 tỷ đồng và 148,5ha rừng.

<sup>94</sup> Từ đầu năm đến nay xảy ra 48 tàu/498 ngư dân vi phạm vùng biển nước ngoài khai thác hải sản trái phép (giảm 56 tàu/535 ngư dân), trong đó Indonesia bắt 17 tàu/206 ngư dân, Malaysia bắt 24 tàu/240 ngư dân, Thái Lan bắt 05 tàu/28 ngư dân, Campuchia bắt 1 tàu/19 ngư dân, Philippin bắt 1 tàu/5 ngư dân.

<sup>95</sup> Tỉnh hiện còn 05 vụ khiếu kiện phức tạp, đông người kéo dài.



nhất là vùng sâu, biên giới, hải đảo, vùng có đồng bào dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn. Tình hình an ninh trên tuyến biên giới<sup>(96)</sup>; tội phạm hình sự<sup>(97)</sup>; cháy, nổ tăng<sup>(98)</sup>; buôn lậu, gian lận thương mại; tranh chấp khiếu kiện trong nhân dân từng lúc, từng nơi còn diễn biến phức tạp.

Những hạn chế, yếu kém nêu trên có nguyên nhân khách quan do tác động của biến đổi khí hậu, dịch bệnh, nhất là tình hình dịch Covid-19; giá cả số mặt hàng nông sản không ổn định và có xu hướng giảm, ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của nhân dân... Nhưng nguyên nhân chủ quan là chủ yếu: Trong lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh có mặt chưa kịp thời xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh. Năng lực cụ thể hóa, tổ chức thực hiện nhiệm vụ và sự phối hợp giữa các cấp, các ngành từng lúc thiếu chặt chẽ, chưa đồng bộ. Một bộ phận cán bộ tinh thần trách nhiệm, tính chủ động, sáng tạo chưa cao, chưa mạnh dạn giải quyết những vấn đề nảy sinh thuộc thẩm quyền, cá biệt có một số nơi chỉ tập trung chỉ đạo đại hội, mà lơ là chỉ đạo nhiệm vụ chính trị thường xuyên; sau đại hội chưa bắt tay ngay vào chỉ đạo triển khai thực hiện để đưa Nghị quyết Đại hội vào cuộc sống. *nel*

Nơi nhận:

- VPTW Đảng (HN, Vụ II),
- Các đ/c Nguyễn Đức Cung, Nguyễn Minh Tuấn, Đặng Mạnh Trung, Nguyễn Văn Hải, Đặng Bá Phong, Vũ Anh Tuấn, Nguyễn Trịnh Hoàn,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Các sở, ban, ngành, ĐT cấp tỉnh,
- Các huyện, thành ủy, ĐUTT,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY  
BÍ THƯ**



*[Handwritten signature]*

**Đỗ Thanh Bình**

<sup>96</sup> Xây ra 04 vụ chống người thi hành công vụ làm 11 cán bộ, chiến sĩ bị thương, trong đó có 03 vụ tại khu vực cửa khẩu quốc tế Hà Tiên và 01 vụ tại khu vực bảo tồn loài sinh cảnh Phú Mỹ, huyện Giang Thành.

<sup>97</sup> Hiện nay, trên địa bàn tỉnh còn 07 băng nhóm tội phạm hình sự, trong đó huyện Phú Quốc 04 băng nhóm.

<sup>98</sup> Cháy, nổ xảy ra 29 vụ (tăng 09 vụ), làm chết 02 người, bị thương 21 người, thiệt hại tài sản 21,4 tỷ đồng.

## PHỤ LỤC SỐ LIỆU

kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu năm 2020

| Số TT    | Chi tiêu                                             | Đơn vị tính | Nghị quyết năm 2020 | Kết quả thực hiện năm 2019 | Kết quả thực hiện năm 2020 | So sánh (%)       |                | Ghi chú   |
|----------|------------------------------------------------------|-------------|---------------------|----------------------------|----------------------------|-------------------|----------------|-----------|
|          |                                                      |             |                     |                            |                            | So với Nghị quyết | So với cùng kỳ |           |
| 1        | 2                                                    | 3           | 4                   | 5                          | 6                          | 7                 | 8              | 9         |
| <b>I</b> | <b>KINH TẾ - XÃ HỘI</b>                              |             |                     |                            |                            |                   |                |           |
| 1        | Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP)-(Giá so sánh 2010) | %           | 7,23                | 7,3                        | 3,05                       |                   |                | Không đạt |
| 2        | GDP bình quân đầu người (giá hiện hành)              | USD         | 2.458               | 2.338                      | 2.418                      |                   |                | Không đạt |
| 3        | Sản lượng lúa                                        | Triệu tấn   | 4,295               | 4,292                      | 4,503                      |                   |                | Vượt      |
| 4        | Tổng sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản      | Tấn         | 755.000             | 845.498                    | 836.175                    | 110,75            | 98,9           | Vượt      |
|          | Sản lượng khai thác thủy sản                         | "           | 495.000             | 600.140                    | 572.070                    | 115,57            | 95,32          |           |
|          | Sản lượng nuôi trồng thủy sản                        | "           | 260.000             | 245.358                    | 264.105                    | 101,58            | 107,64         |           |
|          | trong đó, sản lượng tôm nuôi                         | "           | 85.000              | 82.767                     | 92.490                     | 108,81            | 111,75         |           |
| 5        | Tổng kim ngạch xuất khẩu                             | Triệu USD   | 780                 | 680,760                    | 700                        | 89,74             | 102,83         | Không đạt |
|          | Tổng kim ngạch nhập khẩu                             | Triệu USD   | 80                  | 136,910                    | 120                        | 150               | 87,65          |           |
| 6        | Giá trị sản xuất công nghiệp                         | %           | 51.697              | 47.662                     | 50.336                     | 97,37             | 105,61         | Không đạt |
| 7        | Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ        | %           | 121.749             | 108.221                    | 110.827                    | 91,03             | 102,41         | Không đạt |
| 8        | Tổng thu NSNN trên địa bàn                           | Tỷ đồng     | 11.540              | 12.033                     | 11.850                     | 102,69            | 98,47          | Vượt      |
| 9        | Tổng chi ngân sách địa phương                        | Tỷ đồng     | 16.486              | 15.805                     | 16.312                     | 98,95             | 103,21         | Gần đạt   |
|          | trong đó, chi đầu tư phát triển                      | Tỷ đồng     | 6.109               | 6.492                      | 6.172                      | 101,04            | 95,07          |           |
| 10       | Tổng vốn đầu tư toàn xã hội                          | Tỷ đồng     | 48.000              | 47.936                     | 46.319                     | 96,5              | 96,63          | Không đạt |

|                              |                                                            |               |                     |                     |                          |      |     |               |
|------------------------------|------------------------------------------------------------|---------------|---------------------|---------------------|--------------------------|------|-----|---------------|
| 11                           | Xã nông thôn mới                                           | Xã            | 15                  | 13                  | 15                       |      |     | Đạt           |
| 12                           | Tỷ lệ đường liên ấp được nhựa hóa hoặc bê tông hóa         | %             | 89,90               | 84,38               | 89,77                    |      |     | Gần đạt       |
| 13                           | Tỷ lệ hộ sử dụng điện lưới quốc gia                        | %             | 99,50               | 99,2                | 99,5                     |      |     | Đạt           |
| 14                           | Tỷ lệ dân số sử dụng nước hợp vệ sinh                      | %             | 98,90               | 97,27               | 98,9                     |      |     | Đạt           |
| 15                           | Tỷ lệ huy động học sinh từ 6-14 tuổi đến trường            | %             | 97,00               | 96,06               | 97,01                    |      |     | Đạt           |
| 16                           | Giảm tỷ lệ hộ nghèo                                        | %             | 1-1,5               | 1,00                | 1,45                     |      |     | Đạt           |
| 17                           | Giải quyết việc làm                                        | Lượt lao động | 35.000              | 36.642              | 35.570                   |      |     | Vượt          |
| 18                           | Tỷ lệ lao động qua đào tạo                                 | %             | 67%                 | 64,3%               | 67%                      |      |     | Đạt           |
|                              | <i>trong đó tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ nghề</i> | %             | 50                  | 49                  | 50                       |      |     |               |
| 19                           | Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế                        | %             | 90                  | 88                  | 90,02                    |      |     | Đạt           |
| 20                           | Công tác tuyển quân                                        | %             | 100                 | 100                 | 100                      | 100  | 100 | Đạt           |
| 21                           | Giảm số vụ tai nạn giao thông so cùng kỳ                   | Vụ            | Giảm so với cùng kỳ | Giảm so với cùng kỳ | Giảm 23 vụ (giảm 17,42%) |      |     | Đạt           |
|                              | Số người chết                                              |               |                     |                     |                          |      |     |               |
|                              | Số người bị thương                                         |               |                     |                     |                          |      |     |               |
| <b>II HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ</b> |                                                            |               |                     |                     |                          |      |     |               |
| 22                           | Kết nạp đảng viên                                          | Đảng viên     | 3.000               | 2.290               | 411                      | 13,7 |     | K. đạt        |
| 23                           | Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ                    | %             | trên 85             |                     |                          |      |     | Chưa đánh giá |
| 24                           | Chất lượng hoạt động chi đoàn, chi hội từ khá trở lên      | %             | 85                  |                     |                          |      |     | Chưa đánh giá |
| 25                           | Tỷ lệ đoàn viên, hội viên tham gia tổ chức so đối tượng    | %             | 60                  |                     | 51,63                    |      |     | Không đạt     |